

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thú y chuyên ngành 1 (Specialized veterinary medicine 1)

- Mã số học phần: NS280E
- Số tín chỉ học phần: 4 tín chỉ
- Số tiết học phần: 120 tiết

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Thú Y
- Khoa: Nông nghiệp

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: NN348, NS350, NS351
- Điều kiện song hành:

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Kiến thức chuyên môn của nhiều lĩnh vực như: Bệnh truyền nhiễm, bệnh chó mèo, bệnh nội ngoại sản khoa, bệnh ký sinh trùng, kiểm soát giết mổ, quản lý đàn gia súc, dược lý thú y vệ sinh môi trường chăn nuôi.	2.1.3
4.2	Vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế trong công tác thú y như phòng, trị bệnh, kiểm soát giết mổ và quản lý dịch bệnh động vật, tự nghiên cứu về bệnh trong thú y có cơ sở khoa học và logic	2.2.1
4.3	Khả năng nghiên cứu chuyên môn, kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, lập kế hoạch, báo cáo thuyết trình trước tập thể.	2.2.2
4.4	Trách nhiệm trong học tập, nghiên cứu lĩnh vực Thú y; trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.	2.3

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Kiến thức chuyên môn của nhiều lĩnh vực như: Bệnh truyền nhiễm, bệnh chó mèo, bệnh nội khoa, bệnh sản khoa, bệnh ký sinh trùng, kiểm soát giết mổ, dược lý thú y, thụ tinh nhân tạo, vệ sinh môi trường chăn nuôi...	4.1	2.1.3

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO2	Kiến thức trong quản lý thú y ; đặc biệt là công tác quản lý dịch bệnh thông qua việc nghiên cứu chuyên sâu một cách có hệ thống về một bệnh nào đó trong thú y trên các đối tượng khác nhau (gia súc nhai lại, gia cầm, heo).	4.1	2.1.3
	Kỹ năng		
CO3	Vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế trong công tác thú y như phòng, trị bệnh, kiểm soát giết mổ và quản lý dịch bệnh động vật	4.2	2.2.1
CO4	Thực hiện các kỹ thuật phòng thí nghiệm, kinh doanh	4.2	2.2.1
CO5	Tự nghiên cứu và tổng hợp tài liệu chuyên ngành	4.3	2.2.1
CO6	Hợp tác, làm việc nhóm, thuyết trình trong việc giải quyết các vấn đề nghiên cứu, thực tiễn sản xuất	4.3	2.2.2
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO7	Hình thành tính trách nhiệm và chuẩn xác trong học tập, nghiên cứu lĩnh vực thú y	4.4	2.3
CO8	Hình thành ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp thú y sau khi tốt nghiệp; hoàn thành nhiệm vụ được giao đúng thời gian quy định.	4.4	2.3

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần thú y chuyên ngành 1 được xây dựng giúp sinh viên phát triển kiến thức chuyên ngành; vận dụng kiến thức chuyên ngành vào các hoạt động thực tế ngành Thú y. Nội dung chính của học phần là nghiên cứu một cách có hệ thống về cơ chế gây bệnh và phương pháp chẩn đoán trong phòng thí nghiệm của một bệnh nào đó trong thú y, thông qua tổng hợp tài liệu dưới sự hướng dẫn, giám sát của cán bộ, thầy cô có chuyên môn.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

Sinh viên có thể lựa chọn 1 trong 2 nội dung sau:

(1) Sinh viên tự đề xuất một bệnh nào đó trong thú y để thực hiện việc nghiên cứu chuyên sâu dưới sự hướng dẫn của thầy/ cô hoặc cán bộ có chuyên môn.

(2) Sinh viên thực hiện nghiên cứu theo sự phân công của giảng viên phụ trách môn học.

	Nội dung	Tiết	Chuẩn đầu ra HP
1	Lựa chọn (1)		CO1-8
	- Giới thiệu tổng quan về bệnh	online	
	- Cơ chế sinh bệnh		

	- Phương pháp chẩn đoán trong phòng thí nghiệm		
2	Lựa chọn (2)		CO1-8
	- Tìm hiểu tổng quan về bệnh	online	
	- Xây dựng đề cương nghiên cứu		
	- Thực hiện nghiên cứu trong phòng thí nghiệm	Trực tiếp	

8. Phương pháp giảng dạy:

Sinh viên sẽ được giảng viên phổ biến yêu cầu của môn học. Sau đó, sinh viên có thể chọn 1 trong 2 lựa chọn trên và thực hiện nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên hoặc cán bộ có chuyên môn. Sinh viên phải viết chuyên đề có đầy đủ nội dung yêu cầu của môn học

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tuân thủ quy định của môn học
- Thực hiện nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên
- Viết chuyên đề, kỹ thuật và trách nhiệm với công việc được giao
- Đối với hình thức ĐTTX: Sinh viên thực hiện các nội dung tự học được ghi trong danh mục hướng dẫn sinh viên tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Chỉ đánh giá dựa trên **Lựa chọn 1** của cấu trúc học phần. Sinh viên được đánh giá tích lũy nội dung như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Thảo luận thường xuyên các nội dung nghiên cứu với giảng viên phụ trách môn học	Đề cương chuyên đề	20%	CO5,6
2	Nội dung bài chuyên đề	- Liệt kê nội dung thực tập có phân tích và ý kiến cá nhân	80%	CO1-8

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

Đối với hình thức ĐTTX: Điểm thi kết thúc học phần 50%. Thời gian làm bài kết thúc học phần không quá 60 phút.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình dược lý thú y / Huỳnh Kim Diệu.- 636.08957/ D309	MOL.063818; MOL.063829;
[2] Giáo trình miễn dịch học / Trần Ngọc Bích (Chủ biên), Nguyễn Thu Tâm, 9786049198267.- 616.079/ B302	MOL.083828; NN.017539
[3] Giáo trình dịch tễ học thú y nâng cao / Trần Ngọc Bích, Đỗ Trung Giã.- 636.08944/ B302	MOL.071193; MON046710
[4] Giáo trình bệnh truyền nhiễm gia súc gia cầm / Hồ Thị Việt Thu, Nguyễn Đức Hiền.- Cần Thơ: Nxb. Đại học Cần Thơ, 2017.- 365 tr.: Minh họa; 27 cm	
[5] Giáo trình vi sinh thú y / Lưu Hữu Mãnh (Tủ sách Đại học Cần Thơ) - Năm xuất bản ngoài bìa 2010.- 636.08960194/ M107	MOL.056994; MON.035273
[6] Giáo trình sản khoa gia súc/Trần Ngọc Bích, Nguyễn Phúc Khánh, Phạm Hoàng Dũng, 2014 – Cần Thơ: Đại học Cần Thơ – 636.2/B302	

12. Hướng dẫn sinh viên tự học: Sinh viên ôn lại những kiến thức chuyên môn đã được giảng dạy ở trên lớp qua giáo trình, bài giảng và những tài liệu tham khảo đã được giới thiệu trước lớp. Sinh viên còn có thể tham khảo thêm một số tài liệu tham khảo ở Mục 11.

Cần Thơ, ngày 10 tháng 02 năm 2025

TRƯỞNG KHOA

Trần Ngọc Bích

**TL. HIỆU TRƯỞNG
HT. TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP**

Lê Văn Vàng